

Bản án số: 24/2019/LĐ-ST

Ngày: 18-11-2019

V/v: “*Tranh chấp về
tiền bảo hiểm xã hội*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trà Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hồng Nga.

2. Ông Hoàng Minh Tân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Trần Phi Phi - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 35/2019/TLST-LĐ ngày 20/02/2019 về việc “*Tranh chấp về tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/2019/QĐXXST-LĐ ngày 09/10/2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Ngọc X, sinh năm 1988, địa chỉ: Tổ dân phố LH 2C, phường TQT, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Đinh Thị Thanh T, sinh năm 1967, địa chỉ: Tổ 6, phường CL, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi (theo văn bản ủy quyền ngày 30/7/2018), bà T có mặt.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần Tổng hợp VP, địa chỉ trụ sở: L23, khu công nghiệp QP, phường QP, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Thanh B - chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bảo hiểm xã hội tỉnh QN, địa chỉ: Số 08 CBQ, phường NC, thành phố QN, Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: Ông TS – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Thành V - Chức vụ: Phó Trưởng phòng Khai thác và thu nợ Bảo hiểm xã hội tỉnh QN (theo giấy ủy quyền số 1545/UQ-BHXH ngày 23/10/2019), có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/12/2018, các đơn khởi kiện bổ sung ngày

24/01/2019, ngày 14/3/2019, bản trình bày ý kiến ngày 12/11/2019 và quá trình giải quyết vụ án, bà Ngô Thị Ngọc X và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Đinh Thị Thanh T trình bày:

Bà Ngô Thị Ngọc X làm việc tại Công ty Cổ phần Tổng hợp VP từ ngày 05 tháng 3 năm 2012 đến ngày 01 tháng 8 năm 2015 (có hợp đồng lao động, chứng nhận của công đoàn cơ sở). Từ tháng 12 năm 2013 đến nay, Công ty Cổ phần Tổng hợp VP, người đại diện theo pháp luật là ông Lê Thanh B – Chủ tịch Hội đồng quản trị không đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp cho bà X, mặc dù hàng tháng đơn vị vẫn trừ 10,5% tiền lương của bà (phần mà người lao động phải đóng theo quy định của pháp luật) và nợ tiền ốm đau, thai sản, chế độ nghỉ việc, chế độ thất nghiệp của bà X (do Công ty không đóng bảo hiểm các loại). Đến tháng 8 năm 2015 Công ty Cổ phần Tổng hợp VP còn nợ của bà: Bảo hiểm xã hội 5.136.960 đồng; bảo hiểm y tế 0 đồng; bảo hiểm thất nghiệp 0 đồng; bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp 0 đồng và tiền lãi 1.796.244 đồng. Tổng cộng: 6.933.204 đồng.

Trong đơn khởi kiện ban đầu ngày 01/12/2018, ngày 24/01/2019. Bà yêu cầu Công ty Cổ phần Tổng hợp VP phải đóng bảo hiểm các khoản trên cho bà X tại cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh QN để Bảo hiểm xã hội tỉnh QN chốt sổ và trả sổ bảo hiểm cho bà X, không yêu cầu tính lãi.

Ngày 14/3/2019 bà Ngô Thị Ngọc X có Đơn khởi kiện bổ sung và tại phiên tòa, yêu cầu buộc Công ty Cổ phần Tổng hợp VP phải đóng tiền lãi chậm đóng bảo hiểm là 2.448.103 đồng (tính đến ngày 31/10/2019) và phải đóng khoản tiền lãi chậm đóng phát sinh theo quy định của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Công ty Cổ phần Tổng hợp VP đã trả một khoản tiền để chốt sổ cho 144 lao động, số tiền còn lại đã được trích vào tiền gốc bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (theo quy định của ngành Bảo hiểm), do vậy Công ty Cổ phần Tổng hợp VP chỉ nợ người lao động hai khoản nợ còn lại là nợ bảo hiểm xã hội và khoản nợ bảo hiểm tai nạn – bệnh nghề nghiệp (trước đây hai khoản này được tính là bảo hiểm xã hội, đến tháng 7/2016 hai khoản này mới tách ra). Nên tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu Công ty Cổ phần Tổng hợp VP phải đóng bảo hiểm xã hội cho bà Ngô Thị Ngọc X đến ngày 31/10/2019 tổng cộng là 7.495.098 đồng trong đó: nợ gốc bảo hiểm xã hội từ tháng 12/2013 đến tháng 8/2014 là 5.046.995 đồng, nợ lãi từ tháng 12/2013 đến tháng 8/2014 là 129.591 đồng, lãi từ tháng 9/2014 đến tháng 10/2019 là 2.318.512 đồng và lãi phát sinh từ tháng 11/2019 cho đến khi Công ty Cổ phần Tổng hợp VP đóng xong khoản tiền nợ bảo hiểm xã hội cho bà Ngô Thị Ngọc X để Bảo hiểm xã hội tỉnh QN chốt sổ cho bà X.

Bị đơn Công ty Cổ phần Tổng hợp VP, người đại diện theo pháp luật là Ông Lê Thanh B - chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị không có văn bản trình bày ý kiến.

Tại bản trình bày ngày 02/10/2019, đơn trình bày ngày 12/11/2019 và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội tỉnh QN là ông Lê Thành V trình bày:

Có sự thay đổi trong lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của Bảo

hiểm xã hội tỉnh QN gửi đến Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi về số tiền chưa đóng nợ gốc các khoản bảo hiểm và lãi của Công ty Cổ phần Tổng hợp VP đối với bà Ngô Thị Ngọc X là vì: Bên công ty Cổ phần Tổng hợp VP đã trả một khoản tiền để chốt sổ cho 144 lao động, số tiền còn lại đã được ưu tiên phân bổ vào số tiền nợ bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp nên về tiền gốc bảo hiểm các loại giảm so với thời điểm xác nhận số liệu đến 30/9/2018 để làm cơ sở cho nguyên đơn khởi kiện. Do đó, Bảo hiểm xã hội tỉnh QN xác định số nợ gốc của các lao động mà Công ty Cổ phần Tổng hợp VP còn nợ lại chưa đóng là khoản nợ bảo hiểm xã hội và bảo hiểm tai nạn, bệnh nghề nghiệp (trước đây 02 khoản này được tính là bảo hiểm xã hội, đến tháng 7/2016 hai khoản bảo hiểm này mới được tách ra) và Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp là quỹ thành phần của bảo hiểm xã hội, việc đóng, hưởng quản lý và sử dụng quỹ thực hiện theo quy định của Luật an toàn, vệ sinh lao động và Luật bảo hiểm xã hội. Đối với trường hợp của bà Ngô Thị Ngọc X có sổ sổ Bảo hiểm xã hội 5113005568. Bảo hiểm xã hội tỉnh QN xác định Công ty Cổ phần Tổng hợp VP chưa đóng bảo hiểm cho bà Ngô Thị Ngọc X tổng cộng là 7.495.098 đồng, trong đó: nợ gốc bảo hiểm xã hội từ tháng 12/2013 đến tháng 8/2014 là 5.046.995 đồng, nợ lãi từ tháng 12/2013 đến tháng 8/2014 là 129.591 đồng, lãi từ tháng 9/2014 đến tháng 10/2019 là 2.318.512 đồng. Để cơ quan Bảo hiểm xã hội có cơ sở xác nhận (chốt) thời gian tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tai nạn, bệnh nghề nghiệp trong sổ bảo hiểm xã hội đầy đủ cho bà Xanh theo qui định tại điểm 3.2 khoản 3 Điều 46 Quyết định 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam thì Công ty Cổ phần Tổng hợp VP phải có trách nhiệm đóng đủ số tiền còn nợ bảo hiểm xã hội cho bà Ngô Thị Ngọc X tổng cộng tiền gốc là 5.046.995 đồng, tiền nợ lãi là 2.448.103 đồng (lãi tính đến ngày 31/10/2019) tổng cộng là 7.495.098 đồng và tiền lãi phát sinh từ tháng 11/2019 cho đến khi Công ty Cổ phần Tổng hợp VP đóng xong các khoản tiền bảo hiểm xã hội cho bà X để Bảo hiểm xã hội xác nhận được sổ bảo hiểm xã hội cho bà X.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tuân theo đúng pháp luật tố tụng dân sự về xác định quan hệ pháp luật, tư cách đương sự, thẩm quyền, thời hạn chuẩn bị xét xử, xác minh thu thập chứng cứ, trình tự, thủ tục phiên tòa; nguyên đơn tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn không tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nhận chứng cứ và hòa giải, vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa mà không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội tỉnh QN không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nhận chứng cứ và hòa giải. Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn đóng khoản nợ gốc bảo hiểm xã hội và tiền lãi, tiền lãi phát sinh từ tháng 11/2019 cho đến khi bị đơn đóng xong nợ bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn. Đình chỉ xét xử đối với phần đã rút yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Ngọc X về bảo hiểm y tế; bảo hiểm thất nghiệp. Buộc bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Ngô Thị Ngọc X yêu cầu Công ty Cổ phần Tổng hợp VP có trụ sở chính tại phường QP, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi phải đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và lãi chậm đóng theo quy định của pháp luật cho bà X tại cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh QN. Tòa án nhân dân thành phố QN đã thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp: “Tranh chấp về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn, bệnh nghề nghiệp” theo điểm d khoản 1 Điều 32; điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện không yêu cầu bị đơn đóng hai khoản bảo hiểm y tế và khoản bảo hiểm thất nghiệp vì bị đơn đã đóng xong tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ngãi chỉ yêu cầu bên bị đơn đóng hai khoản bảo hiểm chậm đóng còn lại là bảo hiểm xã hội và bảo hiểm tai nạn, bệnh nghề nghiệp (hai khoản bảo hiểm này trước đây gọi chung là bảo hiểm xã hội đến tháng 7/2016, hai khoản bảo hiểm này mới được tách riêng) và yêu cầu tính lãi chậm đóng. Nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định lại quan hệ pháp luật tranh chấp: “Tranh chấp bảo hiểm xã hội”.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Tổng hợp VP là ông Lê Thanh B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và không có ý kiến phản đối, đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp. Tại phiên tòa lần thứ 2 mặc dù đã triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung tranh chấp: Bà Ngô Thị Ngọc X bắt đầu ký Hợp đồng lao động làm việc tại Công ty Cổ phần Tổng hợp VP từ tháng 3/2013. Do bà X có đơn xin nghỉ việc nên Giám đốc Công ty Cổ phần Tổng hợp VP ký Quyết định số 205/QĐ-VP ngày 01/8/2015 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Ngô Thị Ngọc X. Từ tháng 12/2013 đến nay, Công ty Cổ phần Tổng hợp VP-người đại diện theo pháp luật là ông Lê Thanh B-Chủ tịch Hội đồng quản trị không đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà X, mặc dù hàng tháng đơn vị trừ 10,5% theo lương và tiền ốm đau, thai sản, chế độ nghỉ việc, thất nghiệp của bà X. Nay bà X yêu cầu Công ty Cổ phần Tổng hợp VP phải đóng số tiền bảo hiểm xã hội tiền gốc là 5.046.995 đồng, tiền nợ lãi là 2.448.103 đồng (lãi tính đến ngày 31/10/2019) tổng cộng là 7.495.098 đồng và tiền lãi phát sinh từ tháng 11/2019 cho đến khi Công ty Cổ phần Tổng hợp VP đóng xong các khoản tiền bảo hiểm xã hội cho bà X để Bảo hiểm xã hội xác nhận được sổ bảo hiểm xã hội cho bà X.

Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà X đã được Công ty Cổ

phần Tổng hợp VP bàn giao ký nhận. Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật bà Ngô Thị Ngọc X và Công ty Cổ phần Tổng hợp VP không bên nào yêu cầu hay khiếu nại gì đến quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 205/QĐ-VP ngày 01/8/2015.

Từ tháng 12/2013 đến tháng 8/2014 Công ty Cổ phần Tổng hợp VP không đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp cho bà X theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội. Theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội thì người sử dụng lao động có trách nhiệm đóng bảo hiểm xã hội, phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội trả số bảo hiểm xã hội cho người lao động, xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc hoặc thôi việc. Như vậy, đối chiếu các văn bản quy phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội có căn cứ khẳng định Công ty Cổ phần Tổng hợp VP đã không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình trong việc đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp cho bà X là vi phạm pháp luật quy định tại Điều 17 Luật Bảo hiểm xã hội. Việc làm trên của Công ty Cổ phần Tổng hợp VP đã trực tiếp xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; Công ty Cổ phần Tổng hợp VP phải có trách nhiệm đóng đủ số tiền nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp và bao gồm cả tiền lãi đóng chậm theo quy định tại Điều 6, Quyết định số 60/2015/QĐ-TTg.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện về bảo hiểm y tế; bảo hiểm thất nghiệp, chỉ yêu cầu Công ty Cổ phần Tổng hợp VP phải đóng nợ bảo hiểm xã hội và nợ lãi chậm đóng cho bà Ngô Thị Ngọc X tính đến ngày 31/10/2019 tổng cộng là 7.495.098 đồng (theo xác nhận của Bảo hiểm xã hội tỉnh QN đến ngày 31/10/2019) và tiền lãi phát sinh từ tháng 11/2019 cho đến khi Công ty Cổ phần Tổng hợp VP đóng xong các khoản tiền bảo hiểm xã hội cho bà X là tự nguyện. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với phần đã rút yêu cầu khởi kiện là phù hợp với khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Qua phân tích, đánh giá nêu trên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Ngô Thị Ngọc X, buộc Công ty Cổ phần Tổng hợp VP phải có trách nhiệm đóng đủ số tiền còn nợ bảo hiểm xã hội cho bà X tổng cộng tiền gốc là 5.046.995 đồng, tiền nợ lãi là 2.448.103 đồng (lãi tính đến ngày 31/10/2019) tổng cộng là 7.495.098 đồng và tiền lãi phát sinh từ tháng 11/2019 cho đến khi Công ty Cổ phần Tổng hợp VP đóng xong các khoản tiền bảo hiểm xã hội cho bà X để Bảo hiểm xã hội xác nhận được số bảo hiểm xã hội cho bà X.

[4] Về án phí lao động sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Công ty Cổ phần Tổng hợp VP phải chịu 300.000 đồng.

Xét đơn đề nghị miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí của bà Ngô Thị Ngọc X, Hội đồng xét xử xét thấy bà Ngô Thị Ngọc X là người lao động khởi kiện đòi khoản tiền bảo hiểm xã hội đối với người sử dụng lao động là Công ty Cổ phần Tổng hợp VP nên căn cứ vào Điểm a, khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Ngô Thị Ngọc X miễn nộp tạm ứng án phí.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, 228, khoản 2 Điều 244, Điều 271, 272, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 14, 15, 18, 91, 92, 94 Luật Bảo hiểm năm xã hội 2006; Điều 6, 37, 47, khoản 1 Điều 201 Bộ luật Lao động năm 2012; khoản 3 Điều 6 Quyết định số 60/2015/QĐ-TTg ngày 27/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ chế quản lý tài chính về BHXH, BHYT, BHTN và chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN; điểm đ khoản 1 Điều 62 Quyết định số 1111/QĐ-BHXH ngày 25/10/2011 về ban hành quy định quản lý thu BHXH, BHYT quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT; khoản 3 Điều 46 Quyết định 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 về ban hành quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN, quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT; Điều 12, 14, 15 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Ngọc X.

Buộc Công ty Cổ phần Tổng hợp VP phải có nghĩa vụ đóng bảo hiểm xã hội cho bà Ngô Thị Ngọc X tại cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh QN số tiền gốc chậm đóng bảo hiểm xã hội là 5.046.995 đồng và tiền lãi chậm đóng bảo hiểm được tính đến tháng 10/2019 số tiền 2.448.103 đồng, tổng cộng là 7.495.098 đồng (bảy triệu, bốn trăm chín mươi lăm ngàn, không trăm chín mươi tám đồng).

Kể từ tháng 11/2019 bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi chậm đóng phát sinh theo quy định của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

2. Đình chỉ xét xử đối với phần đã rút yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Ngọc X về bảo hiểm y tế; bảo hiểm thất nghiệp.

3. Về án phí lao động sơ thẩm: Công ty Cổ phần Tổng hợp VP phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Bà Ngô Thị Ngọc X không phải chịu án phí lao động sơ thẩm. bà Ngô Thị Ngọc X đã được Tòa án miễn tiền tạm ứng án phí nên không xử lý.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

ĐÃ KÝ

Trà Thanh Tùng